

Số: 57/2025/QĐST-DS

Thành phố Vinh Long, ngày 19 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 168/2025/TLST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** **Ngân hàng N** (Ngân hàng); trụ sở: Số B, đường L, phường T, quận B, Thành phố Hà Nội. *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Phạm Toàn V - Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng N. *Người đại diện ủy quyền:* Ông Nguyễn Nhựt B – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh thành phố V (theo giấy ủy quyền số: 2665/QĐ-NHN⁰-PC ngày 01/12/2022);

Ông B ủy quyền lại cho: Ông Nguyễn Hữu V1 – Chức vụ Giám đốc P thuộc Ngân hàng N – Chi nhánh thành phố V. địa chỉ trụ sở: Số B, Quốc lộ A, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (theo giấy ủy quyền số: 209/NHN⁰.TPVL ngày 14/4/2025).

* **Bị đơn:** Ông **Trần Thanh H**, sinh năm 1963; nơi cư trú: Số nhà A, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà **Nguyễn Thị Hồng C**, sinh năm 1968;

- Ông **Trần Thanh T**, sinh năm 1996;

Bà C, ông T cùng nơi cư trú: Số nhà A, Khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long;

- Bà **Trần Thị Diễm M**, sinh năm 1987; nơi cư trú: Số nhà A, đường N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về nội dung:*

Ông Trần Thanh H và bà Nguyễn Thị Hồng C có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng N tổng số tiền tính đến ngày 11/6/2025 là 637.096.641đồng (trong đó, nợ gốc vay 500.000.000đồng, nợ lãi 137.096.641đồng (lãi trong hạn là 119.897.260đồng, lãi quá hạn là 12.808.219đồng, lãi chậm trả là 4.391.162đồng))

Ngân hàng được tiếp tục tính lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 7301-LAV-202201295 ký ngày 23/12/2022 (kèm phụ lục hợp đồng nhận tiền vay và định kỳ hạn trả nợ ngày 26/12/2022) từ ngày 12/6/2025 đến khi ông H, bà C thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng.

Trường hợp, ông H và bà C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 7301-LCL-202201000, ngày 23/12/2022 (tài sản bảo đảm: Quyền sử dụng đất thửa số 298, tờ bản đồ số 12, diện tích 1140,3m², tọa lạc tại địa chỉ: Phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC 549109, số vào sổ cấp GCN: CS11558 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh V cấp ngày 23/9/2021 cấp cho hộ bà Nguyễn Thị Hồng C và ông Trần Thanh H) để thu hồi nợ.

** Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng khác:*

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Trần Thanh H được miễn án phí (thuộc trường hợp người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí);

- Ông Trần Thanh H và bà Nguyễn Thị Hồng C liên đới tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 11.056.000đồng (mười một triệu không trăm năm mươi sáu nghìn đồng);

Về chi phí tố tụng khác: Ông Trần Thanh H và bà Nguyễn Thị Hồng C tự nguyện nộp chi phí tố tụng khác (xem xét, thẩm định tại chỗ) là 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng) để hoàn trả lại cho Ngân hàng N;

Hoàn trả Ngân hàng N tiền tạm ứng án phí 14.379.258đồng (mười bốn triệu ba trăm bảy mươi chín nghìn hai trăm năm mươi tám đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số N⁰ 0007982 nộp ngày 09/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPVL;
- Viện kiểm sát nhân dân TPVL;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THÂM PHÁN

Đoàn Thị Kim Yến